TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2018/DS-ST
Ngày 09 tháng 10 năm 2018
V/v: " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Văn Dũng

2. Bà: Trương Thị Quý

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-DS ngày 26/9/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Hà Thị T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Chuông, xã Văn N, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

2. *Bị đơn*: Anh Dương Khắc B, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Vận T, xã Lâm X, huyện Th, tỉnh H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/8/2018, bản tự khai và tại phiên tòa bà Hà Thị T trình bày:

Ngày 23/6/2017 anh Dương Khắc B có vay của bà Hà Thị T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) để làm ăn có giấy vay tiền, hẹn thời

gian là 01 tháng sẽ trả nợ nhưng do làm ăn thua lỗ nên không có khả năng trả nợ theo cam kết. Anh B đồng ý trả nợ cho bà T nhưng phải đến từ tháng 01/2020 trở đi mỗi tháng là 1.000.000đ. bà T không đồng ý và yêu cầu anh B phải trả nợ một lần nếu không trả yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và bà T không yêu cầu tính lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Hà Thị T có đơn yêu cầu tòa án giải quyết "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" với anh Dương Khắc B có nơi cư trú tại Thôn Vận T, xã Lâm X, huyện Th tỉnh H. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân dự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án:

Bà Hà Thị T yêu cầu anh Dương Khắc B phải trả nợ số tiền là 20.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Xét thấy hợp đồng dân sự vay tài sản giữa bà T và anh B được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm pháp luật về hình thức và nội dung nên có giá trị và được pháp luật bảo vệ.

Anh Dương khắc B công nhận đã vay tiền tiền của bà Tôn 20.000.000đ để làm ăn, nhưng hiện tại không có khả năng trả nợ, xin khất đến tháng 01/2020 sẽ trả mỗi tháng là 1.000.000đ, bà T không đồng ý và yêu cầu anh B phải trả một lần. Xét thấy yêu cầu của bà T là có căn cứ theo Điều 463; khoản 1 Điều 469 Bộ luật dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bà Hà Thị T giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Dương Khắc B phải trả nợ cho 20.000.000đ đã vay vào ngày 23/6/2017 có giấy vay tiền của hai bên, anh Dương Khắc B cũng công nhận có vay tiền của bà T để làm ăn, nhưng thua lỗ nên không có khả năng trả nợ. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu của nguyên đơn hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận, buộc anh Dương Khắc B phải trả cho bà Hà Thị T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

[4] Về lãi suất bà Hà Thị T không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị T được chấp nhận nên anh Dương Khắc B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà T được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 280; Điều 357; Điều 398; Điều 463; khoản 1 Điều 469 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1Điều 39; Điều 91; khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị T

- Buộc anh Dương Khắc B phải trả nợ cho bà Hà Thị T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Buộc anh Dương Khắc B phải chịu 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho bà Hà Thị T số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2015/0004915 ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đại Long